TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2018/HNGĐ-ST Ngày: 16 - 10 - 2018 V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8năm 2018 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:*Anh Trịnh Văn D - sinh năm 1976, có mặt;

2. Bị đơn: Chị Đỗ Thị K - sinh năm 1981; có mặt;

Cùng ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn CN, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Trịnh Văn D trình bày:

Anh và chị Đỗ Thị K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Thanh Liêm ngày 26/12/2000. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống cùng gia đình nhà chồng tại thôn CN, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, đến năm 2002 vợ chồng mua đất xây nhà riêng, cuộc sống vợ chồnghạnh phúc. Đến khoảng tháng 02/2017 thìvợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, luôn trái ngược nhau về nhận thức và quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau,tình

cảm vợ chồng rạn nứt, cũng từ đó đến nay anh chị sống ly thân không còn quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, chính quyền, đoàn thể địa phương xã TH hòa giải nhiều lần để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành. Nay anh xác định mâu thuẫnđã trầm trọng, tình cảm giữa anh và chị K không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đỗ Thị K.

Tại bản tự khai ngày 14/8/2018 và trong quá trình xét xử, bị đơn chị Đỗ Thị K trình bày: Chị và anh Trịnh Văn D kết hôn với nhau là tự nguyện và được pháp luật công nhận, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn như anh D trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh D có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, khi được hai bên gia đình khuyên nhủ anh D đã nhận ra sai lầm và quay về chăm lo cho gia đình, nhưng được một thời gian anh D tiếp tục đến nhà người phụ nữ kia để ăn ở, sinh hoạt và đã bị chính quyền, đoàn thể xã TH lập biên bản, nên tình cảm vợ chồng rạn nứt và cũng từ đó đến nay vợ chồng chấm rứt mọi quan hệ tình cảm. UBND xã TH đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị đều vắng mặt vì chị không muốn ly hôn. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã xảy ra nhưng chưa đến mức trầm trọng, tình cảm giữa chị và anh D vẫn còn,nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Trịnh Văn D và chị Đỗ Thị K xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trịnh Xuân T - sinh ngày 25/3/2002 và cháu Trịnh Tuấn H - sinh ngày 03/02/2009; hiện tại 02 cháu vẫn được anh chị nuôi dưỡng.Nếu ly hôn cả anhD và chị K đều xin được nuôi dưỡng cả hai con. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D không có đề nghị gì, chị K yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồngcho cả hai cháu cho đến khi các cháu trưởng thành.

Về tài sản, ruộng cấy, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Anh Trịnh Văn D và chịĐỗ Thị K đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Anh Trịnh Văn D và chị Đỗ Thị K đề nghị tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Về con chung, đề nghị giao cả hai con chung cho anh D nuôi dưỡng, không đề nghị giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

-Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:Về tố tụng,Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, nguyên đơn đã thực hiện đúngcác quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiệnđầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn D và chị Đỗ Thị K; con chung giao các cháu Trịnh Xuân T và Trịnh Tuấn H cho anh D nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, về án phí vụ án anh D phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về thủ tục tố tụng: Nội dung đơn khởi kiện của anh Trịnh Văn D, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con,bị đơn là chị Đỗ Thị K hiện đang cư trú tại xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28, a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Hôn nhân giữa anh Trịnh Văn D và chị Đỗ Thị K là tự nguyện, hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Anh D và chị K đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng vẫn sống cùng nhà nhưng chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Về nguyên nhân mâu thuẫn, anh D cho rằng vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, cuộc sống chung không có hạnh phúc; chị K xác định vợ chồng mâu thuẫn là do anh D có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, vợ chồng có xảy ra cãi vã nhưng chưa đến mức ly hôn, chị mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn cũng nhất trí ly hôn. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự, phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51, Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh D, chị K đều thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Trịnh Xuân T - sinh ngày 25/3/2002 và cháu Trịnh Tuấn H - sinh ngày 03/02/2009. Quá trình tố tụng, cả anh D và chị K đều xin được nuôi dưỡng cả 02 cháu. Tại phiên tòa anh D và chị K thỏa thuận giao cả hai con cho anh D nuôi dưỡng. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] Con nuôi, con riêng: Không có; hiện chị K không có thai nghén gì.

[5] Về tài sản, công nợ, ruộng tăng sản, công sức đóng góp, trợ cấp khó khăn sau ly hôn: Anh Trịnh Văn D và chị Nguyễn Thị K thống nhất không đề nghị giải quyết.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩmtheo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147,266,271,273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Văn D và chị Đỗ Thị K.

2. Về con chung: Giao cháuTrịnh Xuân T, sinh ngày 25/3/2002và cháu Trịnh Tuấn H, sinh ngày 03/02/2009cho anh Trịnh VănD nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Trịnh Văn D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng anh D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm theo biên laisố 04377ngày 08/8/2018.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- UBND xã TH;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Huy